

Số: 141/2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 điều 6 và khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2023/TLST-HNGĐ ngày 02-8-2023 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đinh Thanh T, sinh năm 1996; địa chỉ: tổ 41, khu 3, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Ngô Mỹ L, sinh năm 1997; địa chỉ: tổ 44, khu 3, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 17-6-2021. Nên hôn nhân giữa anh T và chị L là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh T và chị L chung sống hạnh phúc đến ngày 17-3-2023 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Anh T và chị L đã sống ly thân từ ngày 17-3-2023, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng nên cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị. Xét thấy, việc anh T và chị L thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L có 01 con chung là Đinh Ngọc Linh Đ, sinh ngày 09-8-2021. Hiện nay sức khỏe của cháu Đ bình thường. Ly hôn, anh T và chị L thỏa thuận giao con chung là Đinh Ngọc Linh Đ cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8-2023 cho đến khi con chung thành niên. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên giữa anh T và chị L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L thỏa thuận anh, chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên giữa anh T và chị L là tự nguyện, phù hợp với quyền tự quyết định và định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L thỏa thuận anh T có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 16-8-2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L có 01 con chung là Đinh Ngọc Linh Đ, sinh ngày 09-8-2021. Hiện nay sức khỏe của cháu Đ bình thường. Ly hôn, anh T và chị L thỏa thuận giao con chung là Đinh Ngọc Linh Đ cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Đinh Ngọc Linh Đ là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8-2023 cho đến khi con chung thành niên. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L thỏa thuận anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L thỏa thuận anh chị không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Thanh T và chị Ngô Mỹ L thỏa thuận anh Đinh Thanh T có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002168 ngày 02-8-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Anh T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND TP. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND phường B,
TP. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga